

Số: /QĐ-LĐLĐ

Hải Phòng, ngày tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm tra
Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng
Nhiệm kỳ 2023 - 2028

BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam và Hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

- Căn cứ Quyết định số 3751/QĐ-TLĐ ngày 27/6/2025 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng, nhiệm kỳ 2023 - 2028;

- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành lần thứ nhất Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng, nhiệm kỳ 2023 - 2028;

Theo đề nghị của Ban Thường vụ và Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động thành phố,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ủy ban Kiểm tra, Ban Công tác công đoàn, Ban Công đoàn Khu công nghiệp, các Công đoàn xã, phường, đặc khu, Công đoàn cơ sở và các đơn vị kinh tế sự nghiệp trực thuộc Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ VN;
- UBKT Tổng LĐLĐ VN;
- Ủy viên BCH LĐLĐ TP;
- Ủy viên UBKT LĐLĐ TP;
- Như Điều 3;
- Lưu: VP, UBKT.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Tuấn

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG
CỦA ỦY BAN KIỂM TRA LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG THÀNH PHỐ
Nhiệm kỳ 2023 - 2028**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-LĐLĐ ngày tháng 7 năm 2025 của
Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng)*

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ làm việc, trách nhiệm, quyền hạn, mối quan hệ công tác của Ủy ban Kiểm tra, của các ủy viên Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) thành phố Hải Phòng, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

2. Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động thành phố Hải Phòng, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các Ban, đơn vị trực thuộc LĐLĐ thành phố; Công đoàn xã, phường, đặc khu, công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLĐ thành phố, các tổ chức, cá nhân có quan hệ công tác với Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.

3. Những vấn đề khác không được quy định trong Quy chế này sẽ thực hiện theo các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Thành ủy Hải Phòng.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố thực hiện nguyên tắc tập trung, dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số.

Trong các kỳ họp Ủy ban Kiểm tra, các ủy viên Ủy ban Kiểm tra thảo luận dân chủ và quyết định các công việc thuộc thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra. Quyết định của Ủy ban Kiểm tra thực hiện theo nguyên tắc đa số, những ý kiến bảo lưu được ghi nhận và sẽ báo cáo với Ban Thường vụ hoặc Ban Chấp hành LĐLĐ thành phố, khi thực hiện phải theo Nghị quyết đã thông qua.

Sau khi kết thúc kỳ họp phải ban hành thông báo kết luận kỳ họp triển khai đến Công đoàn xã, phường, đặc khu, công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLĐ thành phố.

2. Ủy ban Kiểm tra làm việc theo sự lãnh đạo của Ban Chấp hành, sự chỉ đạo trực tiếp và thường xuyên của Ban Thường vụ, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Ủy ban Kiểm tra chấp hành các kết luận, quyết định của Ban Thường vụ về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong tổ chức công đoàn thành phố. Trường hợp Ủy ban Kiểm tra có ý kiến khác với kết luận, quyết định của Ban Thường vụ thì Ủy ban Kiểm tra chấp hành các kết luận, quyết định đó. Khi cần thiết thì Ủy ban Kiểm tra có quyền báo cáo với Ban Chấp hành LĐLĐ thành phố và báo cáo lên Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

3. Tổ chức công đoàn, cán bộ, đoàn viên nếu cần tham gia ý kiến trong quá trình kiểm tra, giám sát thì phản ánh trực tiếp với Chủ nhiệm hoặc Ủy ban Kiểm tra nhưng không được gây khó khăn trở ngại cho việc kiểm tra, giám sát.

4. Các quy định, kết luận, thông báo của Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố về kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong tổ chức công đoàn phải được thông báo công khai bằng hình thức phù hợp đến tổ chức, cá nhân có liên quan. Tổ chức, cá nhân có liên quan phải chấp hành nghiêm túc các quyết định, kết luận và thông báo của Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố; trường hợp không đồng ý thì được quyền khiếu nại, báo cáo với Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố xem xét, quyết định.

CHƯƠNG II

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA ỦY BAN KIỂM TRA

Điều 3. Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố là cơ quan kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động thành phố, thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam, quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Điều 4. Trách nhiệm của Ủy ban Kiểm tra

1. Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra cùng cấp và cấp dưới. Hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban kiểm tra công đoàn cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Điều lệ Công đoàn Việt Nam, các quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và của LĐLĐ thành phố.

2. Báo cáo, đề xuất nội dung, chương trình công tác của Ủy ban Kiểm tra trong các kỳ họp thường kỳ của Ban Chấp hành LĐLĐ thành phố.

3. Tổ chức các cuộc kiểm tra, giám sát về thu, phân phối, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế của công đoàn; kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, chỉ thị, nghị quyết và các quy định của tổ chức công đoàn, Ủy ban Kiểm tra có quyền chủ động về nội dung, thời gian, đối tượng và hình thức kiểm tra, kết luận kiểm tra và kiến nghị các vấn đề liên quan đến cuộc kiểm tra (kể cả kiến nghị về hình thức xử lý nếu có) nhưng phải tuân theo các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Điều 5. Quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra

1. Ủy ban Kiểm tra được ban hành các văn bản, báo cáo, thông báo, kết luận, kiến nghị của ủy ban kiểm tra.

2. Thảo luận những vấn đề về tổ chức, nhân sự thuộc phạm vi, thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra (bầu Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra, phân công Ủy viên Ủy ban Kiểm tra), kiến nghị, đề xuất với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ những vấn đề có liên quan đến công tác tổ chức cán bộ, nhiệm vụ, quyền hạn, chính sách, mối quan hệ của ủy ban kiểm tra.

3. Các tổ chức, cá nhân trong hệ thống Công đoàn thành phố khi được kiểm tra, giám sát có trách nhiệm báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra, giám sát và giải trình những vấn đề do Đoàn kiểm tra, ủy ban kiểm tra nêu ra; thực hiện đầy đủ, kịp thời các quyết định, thông báo, kết luận, kiến nghị của Ủy ban kiểm tra.

4. Ủy ban Kiểm tra đề xuất, khen thưởng, kỷ luật những tập thể, cá nhân trong hệ thống ủy ban kiểm tra Công đoàn thành phố.

5. Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố được sử dụng con dấu riêng theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

CHƯƠNG III

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA ỦY VIÊN ỦY BAN KIỂM TRA

Điều 6. Trách nhiệm, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban Kiểm tra

1. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố có trách nhiệm tham gia các hoạt động của Ủy ban Kiểm tra. Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Ủy ban Kiểm tra; được cung cấp thông tin, tài liệu về lĩnh vực hoạt động của Ủy ban Kiểm tra và chịu trách nhiệm trước Ủy ban Kiểm tra về những công việc được phân công phụ trách.

2. Được tham gia các hội nghị của Ban Chấp hành, được mời dự Đại hội Công đoàn thành phố, được tham gia các vấn đề liên quan (trừ quyền biểu quyết). Được hưởng các chế độ theo quy định.

3. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra công tác tại Công đoàn xã, phường, đặc khu được phụ trách một số mặt công tác do Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố phân công.

4. Khi cần thiết, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra được điều động để tham gia các cuộc kiểm tra, giám sát (sau khi đã thống nhất với cơ quan quản lý) hoặc được Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra ủy quyền tổ chức kiểm tra, giám sát giải quyết những công việc cụ thể của Ủy ban Kiểm tra.

Điều 7. Trách nhiệm và quyền hạn của Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra

1. Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về hoạt động của ủy ban kiểm tra. Thay mặt Ủy ban Kiểm tra tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn, điều hành công tác kiểm tra, các hoạt động của ủy ban kiểm tra.

2. Triệu tập, chủ trì các hội nghị của Ủy ban Kiểm tra và báo cáo hoạt động, đề xuất chương trình hoạt động kiểm tra với Ban Thường vụ, Ban Chấp hành LĐLĐ thành phố.

3. Trực tiếp phụ trách một số công việc cụ thể của Ủy ban Kiểm tra: Tham mưu xây dựng Chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm; đề xuất các nội dung, chương trình tập huấn nghiệp vụ kiểm tra cho các ủy viên Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố và ủy ban kiểm tra các công đoàn cơ sở...

4. Lãnh đạo và tổ chức các hoạt động của Ủy ban Kiểm tra, quản lý cán bộ chuyên trách của ủy ban kiểm tra theo phân cấp quản lý cán bộ của LĐLĐ thành phố.

5. Ký các văn bản của Ủy ban Kiểm tra và những văn bản được Ban Thường vụ ủy quyền theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành LĐLĐ thành phố.

6. Thay mặt Ủy ban Kiểm tra ban hành Quyết định và kết luận kiểm tra, giám sát việc thu, phân phối, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế của công đoàn cùng cấp và cấp dưới; thông báo kết luận kiểm tra, giám sát công đoàn cùng cấp và cấp dưới khi tổ chức hoặc đoàn viên có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của công đoàn cùng cấp và cấp dưới; báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản hoạt động kinh tế công đoàn. Báo cáo kết quả xác minh đơn khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền.

Điều 8. Trách nhiệm và quyền hạn của Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra

1. Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra là người giúp việc Chủ nhiệm, được phân công phụ trách một số mặt công tác của Ủy ban Kiểm tra.

2. Chịu trách nhiệm trước Chủ nhiệm và Ủy ban Kiểm tra về các mặt công tác được phân công và những nội dung đã giải quyết.

3. Thay mặt Chủ nhiệm giải quyết các công việc của Ủy ban Kiểm tra khi Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra vắng mặt và được ủy quyền.

CHƯƠNG IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA ỦY BAN KIỂM TRA LĐLĐ THÀNH PHỐ

Điều 9. Chế độ làm việc của Ủy ban Kiểm tra

1. Ủy ban Kiểm tra họp định kỳ 03 tháng 01 lần, họp đột xuất khi cần.

2. Hội nghị Ủy ban Kiểm tra được tiến hành khi có ít nhất hai phần ba (2/3) số ủy viên dự họp. Các kết luận, nghị quyết của Ủy ban Kiểm tra phải được quá 1/2 tổng số ủy viên dự họp tán thành.

3. Thảo luận, thông qua các dự thảo báo cáo 6 tháng, năm và các chương trình, kế hoạch kiểm tra.

4. Các cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất của Ủy ban Kiểm tra được thực hiện theo Chương trình, Kế hoạch hàng năm của Ban Chấp hành LĐLĐ thành phố.

5. Trong thời gian giữa hai kỳ họp Ủy ban Kiểm tra giao cho Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra.

Chủ nhiệm hoặc người được Chủ nhiệm ủy quyền có trách nhiệm thay mặt Ủy ban Kiểm tra báo cáo hoạt động và đề xuất chương trình công tác của Ủy ban Kiểm tra với Ban Chấp hành trong kỳ họp thường kỳ của Ban Chấp hành.

Kết luận kiểm tra cùng cấp và cấp dưới của Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố được thông báo tại kỳ họp gần nhất của Ủy ban Kiểm tra.

6. Ngoài các quy định trên, tùy theo yêu cầu, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra quyết định việc cung cấp các văn bản, kết luận của Ủy ban Kiểm tra cho các cá nhân và tổ chức khác.

Điều 10. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Tài liệu Hội nghị sẽ được Ủy ban Kiểm tra chuẩn bị và gửi trước cho các ủy viên Ủy ban Kiểm tra ít nhất 03 ngày làm việc. Khi tham gia Hội nghị các ủy viên phải nghiên cứu tài liệu, đề phát biểu ý kiến tại Hội nghị.

2. Các ủy viên Ủy ban Kiểm tra vắng mặt trong kỳ họp, hội nghị phải được sự đồng ý của Chủ nhiệm. Trường hợp các ủy viên Ủy ban Kiểm tra không thể tham gia các cuộc họp, hội nghị thì trong vòng 07 ngày sau khi kết thúc cuộc họp, hội nghị phải gặp Chủ nhiệm hoặc Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra để được trao đổi các vấn đề liên quan đến nội dung kỳ họp, hội nghị đó.

3. Đối với một số nội dung, dự thảo quy định, quy chế gửi xin ý kiến các ủy viên Ủy ban Kiểm tra phải có trách nhiệm cho ý kiến trực tiếp hoặc bằng văn bản.

4. Định kỳ 06 tháng 01 lần Ủy ban Kiểm tra báo cáo Ban Chấp hành LĐLĐ thành phố về công tác kiểm tra, giám sát.

CHƯƠNG V

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA ỦY BAN KIỂM TRA LĐLĐ THÀNH PHỐ

Điều 11. Mối quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố với Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố chịu sự chỉ đạo của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Điều 12. Mối quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra với Ban Chấp hành LĐLĐ thành phố

1. Ban Chấp hành LĐLĐ thành phố quyết định nhân sự Ủy ban Kiểm tra; ra nghị quyết về công tác kiểm tra, giám sát và cụ thể hóa những quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

2. Thông qua báo cáo và chương trình hoạt động của Ủy ban Kiểm tra trong các kỳ họp thường kỳ của Ban Chấp hành LĐLĐ thành phố.

3. Ủy ban Kiểm tra chịu sự lãnh đạo toàn diện của Ban Chấp hành, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết và các quy định của Ban Chấp hành về công tác tổ chức cán bộ và chương trình hoạt động kiểm tra. Ban Chấp hành LĐLĐ thành phố giao cho Ban Thường vụ chỉ đạo hoạt động của Ủy ban Kiểm tra giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành.

Điều 13. Mối quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra với Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố

1. Ủy ban Kiểm tra chịu sự chỉ đạo của Ban Thường vụ thực hiện chương trình, nội dung công tác kiểm tra, giám sát đã được Ban Chấp hành thông qua.

2. Trường hợp phải thay đổi công tác của Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm và Ủy viên Ủy ban Kiểm tra chuyên trách LĐLĐ thành phố, Ban Thường vụ trao đổi thống nhất với Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam trước khi thực hiện.

3. Ban Thường vụ tạo điều kiện để Ủy ban Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ.

Điều 14. Mối quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố với các ban, đơn vị trực thuộc LĐLĐ thành phố

1. Khi Ủy ban Kiểm tra thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát nếu nội dung kiểm tra, giám sát có liên quan đến ban, đơn vị nào thì ban, đơn vị đó có trách nhiệm báo cáo, cung cấp tài liệu và thực hiện các yêu cầu của Đoàn kiểm tra.

2. Ủy ban Kiểm tra chủ trì hoặc phối hợp với các ban, đơn vị có liên quan để giúp Ban Thường vụ tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ, chỉ thị, nghị quyết của LĐLĐ thành phố, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

3. Đối với việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, nếu nội dung có liên quan đến nhiệm vụ của ban, đơn vị nào thì ban, đơn vị đó có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Kiểm tra giúp Ban Thường vụ giải quyết và tham gia giải quyết.

Điều 15. Mối quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố với các Ban Thường vụ, Ban Chấp hành công đoàn cấp dưới

1. Khi Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố tổ chức kiểm tra, giám sát công đoàn cấp dưới, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành công đoàn cấp dưới có trách nhiệm cung cấp đầy đủ tài liệu liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát để cuộc kiểm tra, giám sát được thực hiện có kết quả.

2. Công đoàn cấp dưới có trách nhiệm thực hiện các quyết định, kết luận, kiến nghị của Ủy ban Kiểm tra.

3. Khi Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố kết luận, kiến nghị với đơn vị được kiểm tra, giám sát nếu Ban Thường vụ, Ban Chấp hành nơi được kiểm tra, giám sát chưa nhất trí với kết luận, kiến nghị đó thì báo cáo Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố giải quyết, nếu vẫn có ý kiến khác nhau thì báo cáo Ban Chấp hành LĐLĐ thành phố giải quyết.

4. Khi điều động ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành công đoàn cấp dưới trao đổi với Ủy ban Kiểm tra cùng cấp và được Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố nhất trí trước khi ra quyết định.

Điều 16. Quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố với Ủy ban Kiểm tra công đoàn cấp dưới

1. Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát công đoàn cấp dưới thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Đồng thời giải quyết các kiến nghị của Ủy ban Kiểm tra công đoàn cấp dưới nếu thuộc thẩm quyền.

2. Ủy ban Kiểm tra công đoàn cấp dưới chịu sự kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo với Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố theo quy định.

Điều 17. Mối quan hệ của Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố với một số cơ quan khác

Thực hiện theo sự ủy quyền của Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố.

**CHƯƠNG VI
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 18. Phạm vi thực hiện và áp dụng Quy chế

1. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và giám sát thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố.

2. Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố, Công đoàn xã, phường, đặc khu và công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLĐ thành phố có trách nhiệm chấp hành nghiêm chỉnh và theo dõi, giám sát việc thực hiện Quy chế này.

3. Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố căn cứ vào nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Quy chế làm việc của Ban Chấp hành LĐLĐ thành phố, Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tổng LĐLĐ Việt Nam và Quy chế này để thông báo phân công cụ thể cho từng ủy viên Ủy ban Kiểm tra LĐLĐ thành phố.

4. Công đoàn xã, phường, đặc khu và công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLĐ thành phố căn cứ vào Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Quy chế làm việc của Ban Chấp hành cùng cấp và Quy chế này để xây dựng, bổ sung Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra cấp mình.

Điều 19. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký, việc sửa đổi, bổ sung quy chế này do Hội nghị Ban Chấp hành LĐLĐ thành phố xem xét, quyết định./.

